

### KẾ HOẠCH

#### **Tiếp đoàn kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát hài lòng người bệnh, nhân viên y tế năm 2025**

- Thực hiện công văn số 6809/SYT-NVY ngày 24/05/2026 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh V/v triển khai Kế hoạch đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2025;
- Thực hiện Kế hoạch số 1361/KH-SYT ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Sở Y tế về kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát hài lòng người bệnh, nhân viên y tế năm 2025;
- Căn cứ Quyết định số 3652/QĐ-BYT ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành nội dung kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát hài lòng người bệnh, nhân viên y tế năm 2024-2025;
- Giám đốc bệnh viện triển khai Kế hoạch tiếp đoàn kiểm tra, phân công nhiệm vụ đến các khoa/phòng, thành viên phụ trách tiêu chí để tiếp Đoàn kiểm tra đánh giá chất lượng Bệnh viện của Sở Y tế cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**

**1. Mục đích:**

**2. Yêu cầu:**

Chuẩn bị đầy đủ, chu đáo các nội dung về việc thực hiện các hoạt động chuyên môn và cung cấp dịch vụ của Bệnh viện theo Công văn số 1361/KH-SYT ngày 29/01/2026 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.

#### **II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM:**

**1. Thời gian:** Cập nhật theo thông báo của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.

**2. Địa điểm:** Hội trường Bệnh viện Vạn Phước.

#### **III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH: chuẩn bị**

**1. Nội dung kiểm tra:**

**❖ 6 nội dung kiểm tra như sau**

- Nội dung 1:** Thông tin số liệu Bệnh viện trong 12 tháng (đã nhập phần mềm).
- Nội dung 2:**
  - + **Đánh giá tiêu chuẩn chất lượng cơ bản đối với bệnh viện:** ban hành kèm theo Thông Tư số 35/2024/TT-BYT ngày 16/11/2024.
  - + **Đánh giá chất lượng bệnh viện theo Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam phiên bản 2.0** ban hành kèm theo Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 18/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Ngoài ra, Bộ Y tế điều chỉnh thông tin của Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam.
- Nội dung 3:** Khảo sát hài lòng người bệnh và nhân viên y tế.
- Nội dung 4:** Công tác cấp cứu, hồi sức tích cực người bệnh.

- **Nội dung 5:** áp dụng CNTT trong cải cách hành chính, nâng cao chất lượng chuyên môn.
- **Nội dung 6:** Công tác phản hồi một số văn bản phục vụ công tác quản lý nhà nước: chuẩn bị bằng chứng của 3 công văn

❖ **7 Chuyên đề:**

- **Chuyên đề 1:** Đánh giá chất lượng Trạm cấp cứu vệ tinh tại các bệnh viện theo tiêu chuẩn chất lượng áp dụng đối với Trạm cấp cứu vệ tinh 115 (phiên bản 2.0) tại Công văn số 661/SYT-NVY ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Sở Y tế: Bệnh viện chưa triển khai thực hiện.
- **Chuyên đề 2:** Đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm đối với các bệnh viện chưa được Sở Y tế đánh giá hoặc xếp mức theo Quyết định số 2429/QĐ-BYT ngày 12 tháng 06 năm 2017 của Bộ Y tế: Đã chấm điểm và đã hoàn thành biên bản đánh giá gửi Đoàn kiểm tra trước 11h30 ngày 28/07/2026.
- **Chuyên đề 3:** Đánh giá hoạt động khám sức khỏe theo loại hình đã được Sở Y tế công bố đối với bệnh viện có khám sức khỏe theo mẫu phụ lục 3.
- **Chuyên đề 4:** Đánh giá hoạt động đăng ký hành nghề của các bệnh viện theo Công văn số 10359/SYT-QLDVYT ngày 10 tháng 10 năm 2024 về việc tiếp tục cập nhật hướng dẫn thực hiện đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trực tuyến trên phần mềm quản lý hành nghề y tế theo mẫu phụ lục 4.
- **Chuyên đề 5:** Đánh giá năng lực tiếp nhận đăng ký khám chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu đối với các bệnh viện có thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu theo mẫu phụ lục 5: Bệnh viện chưa triển khai thực hiện.
- **Chuyên đề 6:** Đánh giá thực hành tốt bảo quản thuốc tại các bệnh viện theo mẫu phụ lục 6.
- **Chuyên đề 7:** Đánh giá hoạt động được lâm sàng tại các bệnh viện theo mẫu phụ lục 7.
- **Chuyên đề 8:** Đánh giá phạm vi triển khai bệnh án điện tử và mức độ sẵn sàng thay thế bệnh án giấy theo phụ lục 8.

**2. Hình thức kiểm tra:**

- Kiểm tra trên sổ sách.
- Hồ sơ bệnh án.
- Phỏng vấn.
- Quan sát trực tiếp.

**IV. THÀNH PHẦN TIẾP ĐOÀN:**

| STT | THÀNH VIÊN                       | Nội Dung Kiểm tra | BVĐK Vạn Phước                            | Nhân viên trực tiếp |
|-----|----------------------------------|-------------------|-------------------------------------------|---------------------|
| 1.  | Ông Nguyễn Anh Dũng-P.GĐ Sở Y tế | Phụ trách chung   | Thạc sĩ-Bs: Lê Nguyễn Quế Minh – Giám Đốc |                     |

|    |                                                             |                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                         |                                              |
|----|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|
| 2. | Bà Nguyễn Thị Thoa – Trưởng phòng Nghiệp vụ Y               | - A4.5, A4.6. ( <b>Đã bỏ</b> : xem lại)<br>- B3.2; B3.3; B4.2                                                                                                                                                                          | - Bà Nguyễn Thị Vân Đào.<br>- Bà Võ Thị Kén.                                                                                                            |                                              |
| 3. | Ông Lương Thanh Tùng                                        | - B4.1; B4.3; B4.4.<br>- C10.1; C10.2.<br>- Phần IV (CLCB): Tiêu chuẩn về thiết bị y tế                                                                                                                                                | - Bà Võ Thị Kén.<br>- Bà Lê Huỳnh Bảo Trân.<br>- Ông Đào Việt Cường.                                                                                    |                                              |
| 4. | Bà Phan Thị Hằng – P.GD Bệnh viện Hùng Vương                | - C4.1; C4.2 ; C4.3 ; C4.4.<br>- E1.1 ; E1.2 ; E1.3.<br>- Bộ Tiêu chuẩn CLCBBV : Nội dung I6, II7, V5                                                                                                                                  | - Bà Nguyễn Lê Bích Trâm.<br>- Bà Trần Thị Mỹ Linh.<br>- Ông Vũ Trường Giang (I6: Môi trường).<br>- Bà Lê Thị Mỹ Dung (II7, V5: Kiểm soát nhiễm khuẩn). |                                              |
| 5. | Bà Phạm Thị Lệ Diễm: chuyên viên phòng NVY-SYT              | - Nội Dung 5.8: Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật.<br>- Phản hồi một số văn bản phục vụ công tác quản lý<br>- Chuyên đề 3: KSK                                                                                                               | - Bà Nguyễn Thị Ngọc Loan.<br>- Ông Phạm Ngọc Tuấn (KSK)<br>- <b>Văn thư Lý Ngọc Hiếu (chuẩn bị văn bản trình)</b> (phản hồi công văn)                  | Bs Loan chuẩn bị nội dung, Bs Tuấn tiếp đoàn |
| 6. | Bà Phạm Thị Vân – CV NVY                                    | Thư ký Đoàn: theo dõi việc cập nhật điểm trên phần mềm của BHYT                                                                                                                                                                        | Bà Lê Thị Cẩm Tú (Bs Loan hướng dẫn)                                                                                                                    |                                              |
| 7. | Ông Trần Văn Phong - CV NVY                                 | Chuyên đề KSK                                                                                                                                                                                                                          | Ông Phạm Ngọc Tuấn.                                                                                                                                     |                                              |
| 8. | Ông Trần Minh Thái hoặc Ông Trần Đức Hữu – Phó TP TCCB, SYT | 1. - B1: B1.1;B1.2;B1.3.<br>- B2: B2.1;B2.2;B2.3.<br>- B3: B3.1 ;B3.4 .<br>- III2 : Nhân sự cập nhật kiến thức y khoa liên tục).<br>2. TCCLCB : Nội dung + II.1;II.8 ;II.9 (Tiêu chuẩn về tổ chức các khoa phòng thực tế của BV).<br>+ | 1. Bà Võ Thị Kén (Tiêu chí B và III2).<br><br>2. Ông Phạm Ngọc Tuấn (các khoa/phòng tại khu khám bệnh) : có thể thay Mã Thu Minh Châu                   |                                              |

|     |                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                            |                                          |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|
| 9.  | Bà Ngô Thị Hồng Hà – Chuyên viên phòng KHTC-SYT                                  | - A3:A3.1; A3.2.<br>- A4: A4.3; A4.4.<br>- ND 5.6: Giá dịch vụ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - Văn thư Hiếu: A3.<br>- KT Đào: A4.<br>- Bà Võ Thị Kèn: nội dung 5.6 về giá dịch vụ.                                                                                                                                                                      | Hiếu VT                                  |
| 10. | Ông Nguyễn Triệu Quốc Lộc/ Ông Hà Song Lam Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ Dược, SYT | 1. Nội dung 5.5: Tình hình cung ứng thuốc, vật tư y tế trong bệnh viện.<br>2. II.5 (TCCLCB).<br>3. Chuyên đề 6: Đánh giá thực hành tốt bảo quản thuốc<br>4. Chuyên đề 7: đánh giá hoạt động dược lâm sàng                                                                                                                                                              | 1. Bà Nguyễn Thị Tú.<br>2. Ông Đào Việt Cường.<br>3. Huỳnh Như Ý.<br>4. Trần Đặng Tú Trân                                                                                                                                                                  |                                          |
| 11. | Ông Nguyễn Huy Hùng, CV PQLDVYT, SYT                                             | 1. <b>Chuyên đề 4:</b> Kiểm tra nội dung chuyên đề đăng ký hành nghề.<br>2. Nội Dung III.1 (CLCB): Danh sách người hành nghề                                                                                                                                                                                                                                           | Bà Mã Thanh Phương Thy                                                                                                                                                                                                                                     |                                          |
| 12. | Ông Trần Thanh Tùng, Trưởng khoa GMHS, BV 115                                    | Bộ tiêu chí mức chất lượng ATPT – QĐ 7482/QĐ-BYT.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh+CN Phụng và c Tuyên dụng cụ                                                                                                                                                                                                          | NHS Linh, CN Gây mê Phụng, Tuyên dụng cụ |
| 13. | Bà Phan Thị Anh Thư, TP.KHTH, BV TMH                                             | - A4.1, A4.2.<br>- C2.1, C2.2<br>- C5.2, C5.3, C5.4, C5.5.<br>- ND 5.7: Sử dụng giường bệnh (Hồ sơ pháp lý+ BC 5 chỉ số chất lượng).<br>- Nội dung I.5 (TCCLCB): Có phương tiện vận chuyển cấp cứu trong và ngoài bệnh viện.*<br>- II.2, II.3, II.4 (TCCLCB): Tiêu chuẩn về quy mô và cơ cấu tổ chức<br>4. V.1, V.2, V3 (Bộ Tiêu chuẩn CLCB): Tiêu chuẩn về chuyên môn | - Bà Trần Thị Vân Đào: A4.1, A4.2<br>- Bà Lê Huỳnh Bảo Trân: C2.1, C2.2<br>- Ông Phạm Quang Tú: C5.2, C5.3, C5.4, C5.5 và V.1, V.2, V3<br>- Bà Nguyễn Thị Ngọc Loan :5.7.<br>- Ông Phạm Ngọc Tuấn: I.5 (Phương tiện vận chuyển cấp cứu), II.2, II.3, II.4. | Vân Đào+Trân+Bs Tú+Bs Tuấn               |
| 14. | Bà Huỳnh Mỹ Thư, TP QLCL, BV TP Thủ Đức                                          | - <b>Tiêu Chí D:</b> D1.1, D1.2, D1.3, D2.1, D2.2, D2.3, D2.4, D2.5, D3.1, D3.2, D3.3.                                                                                                                                                                                                                                                                                 | - Bs Loan.                                                                                                                                                                                                                                                 |                                          |

|     |                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                        |
|-----|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
|     |                                                                      | - Bộ TCCLCB trừ Nội dung V4.5 : Tiêu chuẩn về chuyên môn (Trừ chất lượng xét nghiệm)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                        |
| 15. | Ông Nguyễn Đình Quy, TK nhiệm, BV Nhi đồng 2                         | - <b>A1:</b> A1.1, A1.2, A1.3, A1.5.<br>- <b>A2:</b> A2.1, A2.2.<br>- <b>E2:</b> E2.1.<br>- Bộ Tiêu chuẩn CLCB, Nội dung <b>I:</b> I.1, I.2, I.3, I.4, I.7 (cơ sở vật chất của bv: địa điểm, lối đi cho xe cấp cứu, sơ đồ mặt bằng, biển hiệu sơ đồ chỉ dẫn, tiêu chuẩn an toàn bức xạ).                                                                                                                    | - Bà Trần Thị Vân Đào: <b>A1</b><br>- Bà Lý Ngọc Hiếu: <b>A2</b><br>- Bà Nguyễn Thị My Ny: <b>E2</b> (Khoa Nhi).<br>- Bà Mã Thu Minh Châu.                                                                                                                                                               | My<br>Ny+Min<br>h Châu |
| 16. | Bà Nguyễn Thị Tuyết Trinh<br>TP Điều dưỡng<br>Bệnh viện Nhân dân 115 | <b>1. A2:</b> A2.3, A2.4, A2.5.<br><b>2. C6:</b> C6.1, C6.2, C6.3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - Bà Lý Ngọc Hiếu: <b>A2</b> .<br>- Bà Lê Thị Mỹ Dung: <b>C6</b>                                                                                                                                                                                                                                         |                        |
| 17  | Ông Đặng Văn Hùng Phó TP CNTT – Bệnh viện nhân dân 115               | <b>1.</b> C1.1, C1.2.<br><b>2.</b> C3.1, C3.2.<br><b>3.</b> Nội Dung 5: Chuyển đổi số, phát triển CNTT, nâng cao chất lượng KCB.<br><b>4.</b> ND I.8 (TCCLCB): Có điện, nước phục vụ hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.<br><b>5.</b> Chuyên đề 8. Đánh giá phạm vi triển khai BADT và mức độ sẵn sàng thay thế Bệnh án Giấy.<br><b>6.</b> Đánh giá An toàn thông tin theo <b>CV số 5101/SYT-CNTT</b> | <b>1.</b> Ông Vũ Trường Giang:<br>+ <b>C1</b> .<br>+ ND <b>I.8</b> (TCCLCB): Có điện, nước phục vụ hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.<br><br><b>2.</b> Ông Nguyễn Duy Tân:<br>+ C3.<br>+ ND 5: Chuyển đổi số.<br>+ Chuyên đề 8.<br>+ Đánh giá An toàn thông tin theo <b>CV số 5101/SYT-CNTT</b> . |                        |
| 18  | Bà Nguyễn Thị Thu Hậu<br>Trưởng khoa Dinh dưỡng Bệnh viện Nhi Đồng 2 | <b>1.</b> TC C7: C7.1, C7.2, C7.3, C7.4, C7.5.<br><b>2.</b> Nội dung II.6 (TCCLCB): Khoa Dinh dưỡng                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bà Huỳnh Thị Thảo Nguyên                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                        |
| 19  | Bà Hùỵ Lê Hạ, Phó TK Dược, BV Bình Dân hoặc Bà Lê Thị Hồng Bảo, Phó  | <b>C9:</b> C9.1, C9.2, C9.3, C9.4, C9.5, C9.6                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bà Nguyễn Thị Tú                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                        |

6307  
NG T  
NH  
EN ĐA  
PH  
3-TP.H

|    |                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                 |  |
|----|-----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--|
|    | Trưởng khoa Dược,<br>Viện Tim                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                 |  |
| 20 | Bà Nguyễn Đàm<br>Châu Bảo,<br>Trưởng khoa Kiểm<br>chuẩn, TTKCXN | <b>1. A1:</b> A1.6.<br><b>2. C8:</b> C8.1, C8.2.<br><b>3. Chuyên đề 2:</b> Quyết<br>định số 2429/QĐ-BYT về<br>ban hành Tiêu chí đánh giá<br>mức chất lượng phòng xét<br>nghiệm y học.<br><b>4. Nội dung V.4.5</b><br><b>(TCCLCB):</b> Quản lý chất<br>lượng xét nghiệm. | - Nguyễn Văn Qui.<br>- Phạm Minh Hiếu.<br>- Nhi |  |
| 21 | Tổ KSHLNB và<br>NVYT của SYT                                    | Thực hiện KSHLNB Nội trú,<br>ngoại trú và 100% NVYT                                                                                                                                                                                                                     | Bà Lê Thị Cẩm Tú                                |  |

## V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ:

### 1. Phòng KHTH-QLCL:

- Triển khai Kế hoạch tiếp Đoàn kiểm tra đến từng khoa/phòng/thành viên được phân công.
- Rà soát, chuẩn bị các nội dung kiểm tra của Bộ Y tế, Sở Y tế.
- Phân công các thành viên phụ trách tiêu chí chuẩn bị đầy đủ bằng chứng sảng sàng để tiếp thành viên của Đoàn kiểm tra Sở Y tế.
- Chuẩn bị tài liệu cung cấp cho Đoàn, tạo mọi điều kiện để Đoàn kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ (Thư ký Phương Thy).
- Xây dựng, thuyết trình nội dung về kết quả hoạt động của bệnh viện năm 2025 trong thời gian 10 phút trình Đoàn kiểm tra bằng hình thức trình chiếu trên Power Point.
- Chuẩn bị nội dung kiểm tra cho từng thành viên của Đoàn kiểm tra (Bìa lá đầy đủ các nội dung như sau: Tiêu chí 2.0, phiếu đánh giá tiêu chí cho Đoàn kiểm tra theo mẫu, điểm tự chấm của đặt viện đạt mức).

### 2. Phòng TCKT-QTNS:

- Chuẩn bị hội trường, âm thanh máy chiếu, nước uống, phân công nhân sự đón Đoàn kiểm tra, vệ sinh...
  - + Nước lọc đóng chai : 2 thùng loại 330ml.
  - + Bánh ngọt, kẹo cho đoàn khoảng 40 người.
  - + Trang trí hội trường trước 1 ngày tiếp đoàn, bật điều hòa, chuẩn bị ghế bàn làm việc cho Đoàn Kiểm tra và nhân viên của bệnh viện khoảng 45 người.
- Cử nhân sự đón tiếp đưa Đoàn kiểm tra lên hội trường.
- Phân công nhân sự hỗ trợ công tác KSHLNB: Nội trú, ngoại trú và nhân viên y tế.
- Chuẩn bị bìa lá theo dự trù của phòng KHTH để đựng tài liệu cho từng thành viên của Đoàn kiểm tra.

### 3. Các khoa/phòng/bộ phận: Phối hợp, cử nhân sự tham gia đầy đủ theo phân công để tiếp Đoàn.

Trên đây là Kế hoạch tiếp và làm việc với Đoàn kiểm tra của Sở Y tế đánh giá chất lượng các cơ sở khám chữa bệnh tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2025. Đề nghị các khoa/phòng/thành viên phụ trách tiêu chí nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình làm việc nếu có vấn đề gì vướng mắc, đề nghị các thành viên thông báo ngay cho Giám đốc để được hỗ trợ và giải quyết kịp thời./.

**Nơi nhận:**

- BGĐ.
- Thành viên tiếp Đoàn.
- Các khoa/phòng/bộ phận.
- Lưu: VT, KHTH.

